

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1366/UBND-KT

Hà Giang, ngày 17 tháng 4 năm 2017

V/v công bố Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dọc tuyến quốc lộ 2 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035

Kính gửi:

- Các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông;
- Các ngành: Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện: Bắc Quang, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang.

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-BCT ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về phê duyệt Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dọc tuyến quốc lộ 2 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 (có bản sao gửi kèm). Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện: Bắc Quang, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang:

- Công bố nội dung Quyết định số 1152/QĐ-BCT ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương trên Cổng Thông tin Điện tử tỉnh và trang tin điện tử của đơn vị để các doanh nghiệp biết, thực hiện.

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các nội dung quy định tại điểm 4, mục VI của Quyết định số 1152/QĐ-BCT ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Kiểm tra, đôn đốc, giám sát các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh có tên tại phụ lục số 2 & 3 ban hành kèm theo quyết định nêu trên thực hiện việc di dời, cải tạo theo đúng lộ trình.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo, yêu cầu Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT. UBND tỉnh phụ trách khối;
- CVP, PCVP(KT) UBND tỉnh;
- Hệ thống Vnptioffice;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, CVKT

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Huy Sắc



Số: **1.152** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **03** tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt "Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035"**

VĂN PHÒNG UBND TỈNH HÀ GIANG	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 13/4/2017
	Chuyển: Đu. Theo. Kt.
	Lưu hồ sơ số:.....

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc "Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, quản lý và giám sát thực hiện quy hoạch phát triển ngành công nghiệp và thương mại;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035" với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Đảm bảo cung cấp đầy đủ và an toàn xăng dầu cho các phương tiện giao thông trên tuyến đường Quốc lộ 2 đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển

kinh tế xã hội của các địa phương dọc tuyến đường, kết hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.

2. Đảm bảo chất lượng dịch vụ thương mại, nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo lợi ích người tiêu dùng; kết hợp kinh doanh xăng dầu với các dịch vụ thương mại khác để tạo các điểm giao thông tỉnh là một kết cấu hạ tầng của các đường quốc lộ.

3. Huy động mọi nguồn lực tài chính của xã hội để đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu bảo đảm nguồn cung cấp xăng dầu trong mọi tình huống.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

Quy hoạch hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng nhiên liệu (xăng, xăng sinh học, dầu diesel, LPG, CNG) cho các phương tiện giao thông lưu hành trên tuyến và nhu cầu tiêu thụ của các địa phương dọc tuyến đường. Hiện đại hoá và tăng cao tính tiện ích của dịch vụ tổng hợp trong kinh doanh bán lẻ xăng dầu, ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất của các cửa hàng hiện có, giảm thiểu các nguy cơ gian lận về chất lượng và đo đếm xăng dầu, mất an toàn về phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh môi trường.

b) Phân bố cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2 hợp lý về khoảng cách và số lượng cửa hàng, bảo đảm hiệu quả đầu tư phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên tuyến trong từng giai đoạn.

c) Nâng cấp, cải tạo các cửa hàng kinh doanh xăng dầu chưa đạt chuẩn; xóa bỏ, di dời các cửa hàng kinh doanh xăng dầu không đạt chuẩn về khoảng cách, diện tích và quy mô.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Phát triển hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2 theo hướng thống nhất về quy mô, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến trong dịch vụ bán lẻ xăng dầu, nhiên liệu sinh học, LPG, CNG để có thể kết hợp hoặc chuyển đổi nguồn cung cấp nhiên liệu đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu cho các phương tiện giao thông.

2. Kết hợp việc bán lẻ xăng dầu với các dịch vụ thương mại khác và hình thành các điểm giao thông tỉnh (trạm dừng nghỉ) dọc tuyến.

IV. QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN

1. Các tiêu chí xây dựng cửa hàng xăng dầu

a) Về diện tích, quy mô

- Cửa hàng xăng dầu loại I: tối thiểu phải có 6 cột bơm (loại cột có 1 - 2 vòi bơm) có chức năng cung ứng xăng dầu, nhiên liệu sinh học và dịch vụ tổng hợp như rửa xe, nhà nghỉ, bãi đỗ xe qua đêm và các dịch vụ thương mại khác. Diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường) tối thiểu phải đạt 5.600 m², có chiều rộng mặt tiền khoảng 70 m trở lên.

- Cửa hàng xăng dầu loại II: tối thiểu phải có 4 cột bơm (loại cột có 1 - 2 vòi bơm) có chức năng cung ứng xăng dầu và các dịch vụ thương mại khác. Diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường) tối thiểu phải đạt 3.000 m², có chiều rộng mặt tiền khoảng 60 m trở lên.

- Cửa hàng xăng dầu loại III: tối thiểu phải có 3 cột bơm (loại cột có 1 - 2 vòi bơm) có chức năng cung ứng xăng dầu. Diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường) tối thiểu phải đạt 900 m², có chiều rộng mặt tiền từ 30 m trở lên.

- Tại các khu vực thực sự khó khăn về đất xây dựng và các khu vực nội thị cho phép giảm diện tích đất không nhỏ hơn 3.600 m² đối với cửa hàng xăng dầu loại I (mặt tiền không nhỏ hơn 60 m), không nhỏ hơn 2000 m² đối với cửa hàng xăng dầu loại II (mặt tiền không nhỏ hơn 40 m), không nhỏ hơn 400 m² đối với cửa hàng xăng dầu loại III (mặt tiền không nhỏ hơn 20 m).

- Tại những vị trí cách xa nguồn cung cấp và khó khăn về vận tải xăng dầu có thể bố trí thêm sức chứa xăng dầu dự trữ phòng chống thiên tai bảo lự từ 50 đến 100 m³.

b) Tiêu chí về khoảng cách

- Khoảng cách giữa 02 cửa hàng xăng dầu loại I ≥ 40 km.

- Khoảng cách giữa 02 cửa hàng xăng dầu loại II ≥ 20 km.

- Khoảng cách giữa cửa hàng xăng dầu loại III với nhau và với cửa hàng loại I, II:

+ Trong khu vực nội thành, nội thị: đối với tuyến đường có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề cùng phía dọc theo mỗi bên tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 1 km; đối với tuyến đường không có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề dọc theo mỗi bên của đoạn tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 2 km;

+ Ngoài khu vực nội thành, nội thị: đối với tuyến đường có dải phân cách giữa, có đủ quỹ đất để xây dựng làn chuyển tốc (phương tiện qua nút giao chỉ rẽ phải), khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề cùng phía dọc theo mỗi bên của đoạn quốc lộ không nhỏ hơn 6 km; đối với tuyến đường không có dải

phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề dọc theo mỗi bên của đoạn tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 12 km.

c) Tiêu chí về địa điểm

- Phù hợp với quy hoạch xây dựng của các Bộ, ngành, địa phương, thuận lợi về mặt nối kết với các công trình hạ tầng: giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc để giảm thiểu chi phí đầu tư, bảo đảm hiệu quả kinh doanh.

- Đảm bảo các yêu cầu về an toàn phòng cháy chữa cháy và an toàn vệ sinh môi trường (theo các quy chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về xây dựng nói chung và quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2013-BCT về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4530-2011: Cửa hàng xăng dầu - Yêu cầu thiết kế) và các tiêu chuẩn khác liên quan.

2. Quy hoạch các cửa hàng

a) Giai đoạn 2017 - 2020

- Công nhận 105 cửa hàng xăng dầu hiện có được tồn tại trong quy hoạch, trong đó Quốc lộ 2 là 85 cửa hàng và Quốc lộ 2C là 20 cửa hàng. (Danh sách các cửa hàng xăng dầu được tồn tại trong quy hoạch tại Phụ lục số 1).

- Xóa bỏ, di dời 03 cửa hàng hiện có không đảm bảo các tiêu chí về quy mô, khoảng cách hoặc thuộc quy hoạch các dự án khác (Danh sách các cửa hàng phải xóa bỏ, di dời tại Phụ lục số 2).

- Cải tạo, nâng cấp 22 cửa hàng xăng dầu hiện có, trong đó Quốc lộ 2 là 16 cửa hàng và Quốc lộ 2C là 06 cửa hàng để đạt chuẩn (tối thiểu đạt chuẩn cửa hàng xăng dầu loại III). (Danh sách các cửa hàng phải cải tạo, nâng cấp tại Phụ lục số 3).

Trường hợp quá thời hạn quy định mà thương nhân không thực hiện cải tạo, nâng cấp sẽ chuyển sang diện phải xóa bỏ, di dời.

- Xây dựng mới 45 cửa hàng xăng dầu, trong đó:

+ Dọc tuyến Quốc lộ 2 quy hoạch xây mới 31 cửa hàng, gồm 03 cửa hàng xăng dầu loại I, 05 cửa hàng xăng dầu loại II và 23 cửa hàng xăng dầu loại III.

+ Dọc tuyến Quốc lộ 2C quy hoạch xây mới 14 cửa hàng, gồm 05 cửa hàng xăng dầu loại II và 09 cửa hàng xăng dầu loại III.

(Danh sách địa điểm xây dựng mới cửa hàng xăng dầu tại Phụ lục số 4).

Trong đó, ưu tiên thương nhân có cửa hàng xăng dầu thuộc diện giải toả, di dời được đầu tư tại các địa điểm quy hoạch mới.

Ngoài 45 địa điểm đã xác định trên, trong quá trình thực hiện quy hoạch, có thể phát sinh thêm nhu cầu xây dựng cửa hàng mới, các địa phương có thể xem xét báo cáo Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch với điều kiện bảo đảm các quy định của các văn bản pháp quy hiện hành.

Đối với các cửa hàng xăng dầu quy hoạch mới chưa xác định lý trình, thương nhân chỉ được triển khai đầu tư khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương.

b) Giai đoạn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp về kiến trúc xây dựng và thiết bị công nghệ các cửa hàng xăng dầu không nằm trong diện giải toả, di dời để bảo đảm kang trang, hiện đại; nâng cấp một số các cửa hàng xăng dầu loại III lên thành loại I, loại II.

- Hoàn thiện việc xây dựng các cửa hàng xăng dầu loại I, loại II kết hợp trạm dừng nghỉ tại các địa điểm thích hợp.

- Từng bước giảm dần các cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ, mật độ dày ở các khu vực đô thị.

V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp về vốn

Sử dụng 100% vốn của thương nhân hoặc vay tín dụng để xây dựng cửa hàng xăng dầu.

2. Giải pháp về đất đai

Tạo điều kiện thuận lợi về điều kiện thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đấu thầu quyền sử dụng đất, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng cho các thương nhân đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu.

3. Giải pháp về quản lý

a) Đối với cửa hàng xăng dầu xây dựng mới: thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước về hoạt động kinh doanh xăng dầu.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát quản lý thị trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về kinh doanh xăng dầu như kinh doanh không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, không đảm bảo trật tự an toàn xã hội về quy hoạch, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, môi trường, an toàn giao thông, hành vi gian lận thương mại về chất lượng và đo đếm xăng dầu.

4. Giải pháp về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy

a) Các thương nhân đầu tư cửa hàng xăng dầu phải tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong các công trình xăng dầu theo quy định.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy, quản lý môi trường; Thực hiện các qui chế kiểm tra và xử lý nghiêm khắc đối với các vi phạm về an toàn môi trường và nguy cơ cháy nổ; quy định phân công

trách nhiệm, phối hợp quản lý giữa các Bộ, ngành trong việc chỉ đạo, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường phòng cháy và chữa cháy.

5. Giải pháp về cơ chế, chính sách

a) Ưu tiên các thương nhân có cửa hàng xăng dầu thuộc diện xóa bỏ, di dời được đầu tư xây dựng cửa hàng theo Danh mục quy hoạch địa điểm xây dựng mới cửa hàng xăng dầu.

b) Khuyến khích các thương nhân kinh doanh xăng dầu hiện đại hóa trang thiết bị, công nghệ và cơ sở hạ tầng của cửa hàng xăng dầu, đặc biệt là cơ sở và công nghệ cung ứng nhiên liệu sinh học.

c) Khuyến khích các thương nhân có đủ điều kiện thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia kinh doanh xăng dầu, bảo đảm văn minh thương mại, hiện đại hóa cơ sở vật chất, giảm thiểu các yếu tố làm bất ổn thị trường và gây nguy cơ cháy nổ, ô nhiễm môi trường; hỗ trợ thương nhân kinh doanh tại các khu vực khó khăn, không thuận lợi.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công Thương: có trách nhiệm công bố, chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra tình hình thực hiện Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2. Bộ Giao thông vận tải: có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành, địa phương liên quan trong công tác đầu nối các cửa hàng xăng dầu thuộc Quy hoạch này vào tuyến Quốc lộ 2.

3. Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, triển khai các giải pháp, chính sách thực hiện Quy hoạch.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tuyến Quốc lộ 2 đi qua: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang:

a) Tổ chức quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, phát triển cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 2 theo quy hoạch, tuân thủ các quy định của pháp luật và thẩm quyền được phân cấp;

b) Chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện quy hoạch; theo dõi, quản lý đầu tư, xây dựng các cửa hàng kinh doanh xăng dầu theo đúng các tiêu chí quy hoạch quy định tại điểm 1 khoản IV Điều 1 Quyết định này;

c) Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát chất lượng giá cả, đo đếm xăng dầu, ngăn chặn tình trạng đầu cơ, gian lận thương mại, bảo đảm thực hiện đúng các quy định của nhà nước về kinh doanh xăng dầu.

Trong quá trình triển khai nếu có gì vướng mắc kịp thời trao đổi với Bộ Công Thương để xử lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tuyến Quốc lộ 2 đi qua và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang;
- SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Các Viện thuộc Bộ: CLCSCN, NCTM, NL;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH (2b).

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 1
DANH MỤC CỬA HÀNG XĂNG DẦU HIỆN CÓ
DỌC TUYẾN QUỐC LỘ 2 ĐƯỢC TỒN TẠI TRONG QUY HOẠCH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1152 /QĐ-BCT
ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
	A	TUYẾN QUỐC LỘ 2					
	I	Thành phố Hà Nội					
1	1	CHXD số 17 (Quân đội)	Chi nhánh XD Quân đội khu vực Tây Bắc	Km 0+200		Xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn	
2	2	CHXD Phù Lỗ	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Km 1+300		Xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn	
3	3	CHXD Phú Minh	Công ty TNHH Thương mại Vận tải Hà Sơn		Km 3+100	Xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn	
4	4	CHXD số 95	Công ty Xăng dầu KV I (Petrolimex KV I)	Km 6+500		Xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn	
5	5	CHXD Thanh Xuân	DNTN Thanh Xuân		Km 10+300	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn	
	II	Tỉnh Vĩnh Phúc					
6	1	CHXD Phúc Thắng	Công ty CP Vật tư Thương mại Vĩnh Phúc	Km 13+250		Phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên	
7	2	CHXD số 122	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 15+500		Phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên	
8	3	CHXD Hùng Vương	Cty CP Đầu tư Xây dựng Hoài Nam	Km 16+312		Đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên	
9	4	CHXD Phúc Yên	DNTN Xây dựng Thương mại Nghĩa Bình		Km 16+650	Phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
10	5	CHXD 201	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ tại Vĩnh Phúc	Km 17+100		Khu 5, phường Tiên Châu, thị xã Phúc Yên	
11	6	CHXD số 118	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 17+900		Phường Tiên Châu, thị xã Phúc Yên	
12	7	CHXD số 1 (Hong Quân)	Cty CP Thương mại Dịch vụ Hồng Quân		Km 19+100	Thôn Yên Lỗ, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên	
13	8	CHXD số 1	Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Phương Lan	Km 20+400		Thôn Mộ Đạo, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên	
14	9	CHXD số 138	Petrolimex Vĩnh Phúc		Km 20+450	Xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên	
15	10	CHXD số 9 - Thị trấn Hương Canh	Cty TNHH Chí Linh	Km 22+700		Thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên	
16	11	CHXD Thành Nguyên	Công ty TNHH Thành Nguyên		Km 23+000	Khu Cửa Đồng, ngã 3 Đầm Cà, Thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên	
17	12	CHXD số 134	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 26+700		Xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
18	13	CHXD số 133	Petrolimex Vĩnh Phúc		Km 27+950	Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
19	14	CHXD Đồng Thành	Công ty CP Đồng Thành - Chi nhánh Vĩnh Phúc	Km 28+200		Số 765, đường Mê Linh, phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
20	15	CHXD Vĩnh Yên	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội tại Vĩnh Phúc		Km 29+400	Số 408 đường Mê Linh, phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
21	16	CHXD Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Công an tỉnh Vĩnh Phúc		Km 31+400	Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
22	17	CHXD số 116	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 32+400		Phường Đồng Đa, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
23	18	CHXD số 115	Petrolimex Vĩnh Phúc		Km 37+750	Phường Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
24	19	CHXD Thành Nam	DNTN Thành Nam		Km 38+100	Phường Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
25	20	CHXD Hội Hợp	Công ty CP Môi trường & Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên		Km 38+800	An Phú, phường Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
26	21	CHXD Trạm xăng dầu quân đội	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Phúc	Km 39+500		Ngã ba Hợp Thịnh, huyện Tam Dương	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
27	22	CHXD Đồng Văn	Công ty TNHH Sông Hồng - Vĩnh Phúc	Km 40+750		Xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc	QL.2A cũ qua TP. Vĩnh Yên
28	23	CHXD 136	Petrolimex Vĩnh Phúc		Km 43+100	Xã Nghĩa Hưng, huyện Vĩnh Tường	
29	24	CHXD Thành Linh	Công ty TNHH Thành Linh	Km 44+770		Xóm mới, xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường	
30	25	CHXD Vĩnh Tường	Công ty TNHH Tân Lập - Vĩnh Phúc		Km 46+300	Ngã ba xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường	
31	26	CHXD 113	Petrolimex Vĩnh Phúc		Km 48+100	Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường	
32	27	CHXD Bến xe Bus	Công ty CP Vận tải Ô tô Vĩnh Phúc	Km 49+300		Xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường	
III Tỉnh Phú Thọ							
33	1	CHXD số 5	Công ty Xăng dầu Phú Thọ (Petrolimex Phú Thọ)	Km 54+550		Đường Hùng Vương, phường Thanh Miếu, TP. Việt Trì	
34	2	CHXD Công ty Vận tải Ô tô Phú Thọ	Công ty Vận tải Ô tô Phú Thọ		Km 64+200	Số 2821, đường Hùng Vương, phường Văn Cơ, TP. Việt Trì	
35	3	CHXD số 1	Petrolimex Phú Thọ	Km 65+410		Số 2470, đường Hùng Vương, phường Văn Cơ, TP. Việt Trì	
36	4	CHXD Trạm xăng dầu T12 Cục Hậu cần Quân khu 2	T12 Cục Hậu cần Quân khu 2		Km 67+300	Khu 1, đường Hùng Vương, phường Văn Phú, TP. Việt Trì	
37	5	CHXD số 2	Petrolimex Phú Thọ		Km 67+770	Xã Văn Phú, TP. Việt Trì	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
38	6	CHXD Công ty VT TH Phù Ninh	Công ty CP Vật tư Tổng hợp Vĩnh Phú		Km 71+200	Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	
39	7	CHXD Chi nhánh KD XD & VT TH Phú Thọ	Công ty CP Vật tư Tổng hợp Vĩnh Phú	Km 74+500		Khu Núi Miếu, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	
40	8	CHXD số 3	Petrolimex Phú Thọ		Km 75+100	Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	
41	9	CHXD số 1 Hưng Thành	Cty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Thành	Km 75+800		Khu Rừng Mận, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	
42	10	CHXD số 25	Petrolimex Phú Thọ	Km 78+100		Xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh	
43	11	CHXD Phú Hộ	Công ty TNHH Huy Hoàng	Km 80+400		Khu 3, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	
44	12	CHXD số 9	Petrolimex Phú Thọ		Km 84+800	Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	
45	13	CHXD số 3 - Hải Linh	Cty TNHH Hải Linh	Km 86+100		Xã Tiên Phù, huyện Phù Ninh	
46	14	CHXD số 36	Petrolimex Phú Thọ	Km 89+470		Xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh	
47	15	CHXD số 35	Petrolimex Phú Thọ	Km 95+450		Xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng	
48	16	CHXD số 49 - Chân Mộng	Petrolimex Phú Thọ (thuê lại của tư nhân)	Km 97+000		Thôn 4, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng	
49	17	CHXD Việt Thắng	DNTN Việt Thắng	Km 98+100		Thôn 5, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng	
50	18	CHXD Minh Tiến	Công ty TNHH Việt Trung		Km 98+300	Khu 10, xã Minh Tiến, huyện Đoan Hùng	
51	19	CHXD số 41	Petrolimex Phú Thọ	Km 102+450		Xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng	
52	20	CHXD Sóc Đăng	Công ty TNHH Hải Linh		Km 107+000	Khu 8, xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng	
53	21	CHXD bán lẻ số 1 - Gia Phúc	Công ty TNHH Gia Phúc		Km 108+250	Thôn Đồng Tâm, thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
54	23	CHXD Gia Phúc	Công ty TNHH Gia Phúc		Km 108+600	Thôn Đồng Tâm, thị trấn Đoàn Hùng	
55	22	CHXD số 11	Petrolimex Phú Thọ		Km 109+050	Thị trấn Đoàn Hùng, huyện Đoàn Hùng	
56	24	CHXD Hương Lan (Đại lý của Tổng công ty Xăng dầu Quân đội)	DNTN Hương Lan	Km 112+000		Thôn Ngọc Chúc, xã Chí Đán, huyện Đoàn Hùng	
57	25	CHXD số 22	Petrolimex Phú Thọ		Km 112+450	Xã Chí Đán, huyện Đoàn Hùng	
	IV	Tỉnh Tuyên Quang					
58	1	CHXD PV OIL	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội tại Tuyên Quang	Km 116+450		Thôn Hòa Bình, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn	
59	2	CHXD Long Bình An	Công ty TNHH Việt Loan	Km 123+800		Xã Đội Cấn, TP. Tuyên Quang	
60	3	CHXD số 2 - Km 9 (Việt Loan)	Công ty TNHH Việt Loan		Km 126+60	Thôn Tân Thành 2, xã Thái Long, TP. Tuyên Quang	
61	4	CHXD xã Trung Môn	Công ty Xăng dầu Tuyên Quang (Petrolimex Tuyên Quang)		Km 142+000	Xóm 10, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn	
62	5	CHXD Km 8+200	Chi nhánh Công ty CP Xây dựng Cầu đường & Vận tải huyện Yên Sơn	Km 143+250		Xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	
63	6	CHXD Thắng Quân	Petrolimex Tuyên Quang		Km 144+200	Km 9, Xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	
64	7	CHXD Lang Quán (Thịnh Hưng)	Công ty TNHH Thịnh Hưng	Km 145+450		Xóm 2, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	
65	8	CHXD số 15	Petrolimex Tuyên Quang	Km 148+200		Thôn Trần Ân, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	
66	9	CHXD Km 24 (Đức Long)	DNTN Đức Long - Tuyên Quang		Km 158+500	Thôn Ao Sen, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
67	10	CHXD Thái Hòa	Petrolimex Tuyên Quang	Km 160+150		Thôn Cây Chanh, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên	
68	11	CHXD Thái Sơn	Petrolimex Tuyên Quang		Km 165+900	Thôn 2, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên	
69	12	CHXD Hàm Yên	Petrolimex Tuyên Quang	Km 175+200		Khu Tân Yên, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên	
70	13	CHXD Yên Phú - Km 54	Công ty TNHH Thành Phong	Km 189+50		Thôn 5, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên	
	V	Tỉnh Hà Giang					
71	1	CHXD Cầu Trì	Công ty Xăng dầu Hà Giang (Petrolimex Hà Giang)		Km 205+50	Thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang	
72	2	CHXD Vĩnh Tuy	Petrolimex Hà Giang		Km 207+700	Thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang	
73	3	CHXD Hùng An	Petrolimex Hà Giang		Km 218+205	Xã Hùng An, huyện Bắc Quang	
74	4	CHXD Pắc Há	Petrolimex Hà Giang	Km 222+650		Xã Quang Minh, huyện Bắc Quang	
75	5	CHXD Nguyễn Huệ	Công ty TNHH Bảo Sơn		Km 227+100	Tổ 8, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang	
76	6	CHXD Bắc Quang	Petrolimex Hà Giang		Km 230+800	Tổ 3, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang	
77	7	CHXD Hoa Tờ	DNTN Hoa Tờ		Km 232+500	Thôn Tân Bình, xã Việt Minh, huyện Bắc Quang	
78	8	CHXD Tân Quang	Petrolimex Hà Giang		Km 245+250	Xã Tân Quang, huyện Bắc Quang	
79	9	CHXD Việt Lâm	Petrolimex Hà Giang	Km 260+500		Xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên	
80	10	CHXD Km 27 (Việt Lâm)	Xí nghiệp Xây dựng Tiến Nhung	Km 262+200		Tổ 7, thị trấn Việt Lâm, huyện Vị Xuyên	
81	11	CHXD Vị Xuyên	Petrolimex Hà Giang		Km 268+700	Tổ 7, thị trấn Việt Lâm, huyện Vị Xuyên	
82	12	CHXD Làng Vàng	Petrolimex Hà Giang		Km 270+500	Thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
83	13	CHXD số 2	Quân đội	Km 282+400		Xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên	
84	14	CHXD Cầu Mè	Petrolimex Hà Giang	Nội thị TP. Hà Giang		Tổ 18, phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang	QL.2 cũ, qua TP. Hà Giang
85	15	CHXD PV OIL (Nguyễn Trãi)	Công ty CP Thương mại Du lịch Xăng dầu khí Hà Giang	Nội thị TP. Hà Giang		Tổ 18, phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang	QL.2 cũ, qua TP. Hà Giang
86	16	CHXD Hà Yên	Petrolimex Hà Giang	Nội thị TP. Hà Giang		Tổ 25, phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang	QL.2 cũ, qua TP. Hà Giang
87	17	CHXD Thanh Thủy	Petrolimex Hà Giang		Km 310+200	Xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên (Cửa khẩu Thanh Thủy)	
Đọc tuyến QL 2: 85 cửa hàng xăng dầu hiện có được tồn tại trong Quy hoạch							
	B	TUYẾN QUỐC LỘ 2 C					
	I	Tỉnh Vĩnh Phúc					
1	1	CHXD Vĩnh Thịnh	Chi nhánh Xăng dầu Vĩnh Phúc, Công ty Xăng dầu khu vực I (Petrolimex Vĩnh Phúc)	Km 1+200		Khu bến Đò, thôn An Lão, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường	QL.2C cũ Vĩnh Thịnh đi Vĩnh Yên
2	2	CHXD thị trấn Vĩnh Tường	Công ty CP Vật tư Thương mại Vĩnh Phúc	Km 8+900		Khu 3, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường	QL.2C cũ Vĩnh Tường đi Vĩnh Yên
3	3	CHXD số 2 (Đồng Tâm)	Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp & Dịch vụ Kỹ thuật T.D		Km 22+300	Thôn Đồng Hòa, phường Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên	
4	4	CHXD Đạo Tú	Công ty TNHH Sông Hồng, Vĩnh Phúc		Km 26+800	Phường Bê Tông, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương	
5	5	CHXD số 128	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 29+900		Xã Hòa Hợp, huyện Tam Dương	
6	6	CHXD số 1	Công ty TNHH Minh Hùng		Km 36+020	Khu 6, xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương	
7	7	CHXD số 139	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 38+200		Xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch	

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa điểm	Ghi chú
				Phải tuyến	Trái tuyến		
8	8	CHXD Hải Gia Long	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng & Thương mại Hải Gia Long	Km 41+130		Thôn Rường Kháng, xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch	
9	9	CHXD số 144	Petrolimex Vĩnh Phúc	Km 45+400		Thôn Phú Cường, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch	
10	10	CHXD Nam Cường (Quang Sơn)	DNTN Nam Cường	Km 48+600		Thôn Quảng Cư, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch	
	II	Tỉnh Tuyên Quang					
11	1	CHXD Sơn Dương (xã Phúc Ứng)	Công ty CP Lâm sản & Khoáng sản		Km 69+500	Xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương	
12	2	CHXD Phúc Ứng 2	Công ty Xăng dầu Tuyên Quang (Petrolimex Tuyên Quang)		Km 72+300	Xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương	
13	3	CHXD Tân Trào	Petrolimex Tuyên Quang	Km 89+973		Thôn Bồng, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương	
14	4	CHXD Trung Yên	Công ty TNHH Thanh Ba	Km 107+600		thôn Ao Búc, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương	
15	5	CHXD Tráng Đà 1	Công ty TNHH Trung Thành		Km 140+300	Xóm 6, xã Tráng Đà, TP. Tuyên Quang	
16	6	CHXD Tráng Đà 2	Công ty TNHH Trung Thành		Km 141+850	Xóm 2, xã Tráng Đà, TP. Tuyên Quang	
17	7	CHXD Xuân Vân	Petrolimex Tuyên Quang	Km 157+900		Xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn	
18	8	CHXD Vinh Quang	Petrolimex Tuyên Quang	Km 201+700		Phổ Chinh, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa	
19	9	CHXD Ngòi Né	Petrolimex Tuyên Quang	Km 244+250		Thôn Ngòi Né, thị trấn Na Hang	
20	10	CHXD tổ 7, thị trấn Na Hang	Công ty CP Thương mại Tuyên Quang	Km 248+600		Tổ 7, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	
	Độc tuyến QL 2C: 20 cửa hàng xăng dầu hiện có được tồn tại trong Quy hoạch						
	Tổng cộng toàn tuyến (QL 2 và QL 2C): 105 cửa hàng xăng dầu hiện có được tồn tại trong Quy hoạch						

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 2
DANH MỤC CỬA HÀNG XĂNG DẦU HIỆN CÓ
ĐỘC TUYẾN QUỐC LỘ 2 PHẢI XÓA BỎ, DI DỜI

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1152/QĐ-BCT**
ngày tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Tổng số	TT	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Lý trình		Địa điểm	Lý do phải xóa bỏ, di dời
				Phải tuyến	Trái tuyến		
	I	Tỉnh Phú Thọ					
1	1	CHXD Việt Trung (Chân Mộng)	Công ty TNHH Việt Trung	Km 95+50		Khu 1, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng	Di dời theo quy hoạch của địa phương. Di dời trước 31/12/2018
2	2	CHXD số 15	Công ty Xăng dầu Phú Thọ (Petrolimex Phú Thọ)	Km 108+100		Xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng	Diện tích nhỏ, di dời theo yêu cầu quy hoạch hạ tầng của địa phương. Di dời trước 31/12/2018
II	II	Tỉnh Hà Giang					
3	1	CHXD số 3 Việt Quang	DNTN Hòa Bì		Km 230+100	Tổ 3, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang	Diện tích nhỏ, phía sau là nhà dân, không bảo đảm khoảng cách theo quy định; không còn đất để cải tạo. Xóa bỏ trước 31/12/2018
Tổng cộng toàn tuyến: 03 cửa hàng xăng dầu phải xóa bỏ							

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 3
DANH MỤC CỬA HÀNG XĂNG DẦU HIỆN CÓ
ĐỘC TUYẾN QUỐC LỘ 2 PHẢI CẢI TẠO, NÂNG CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-BCT
ngày tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa chỉ	Lý do phải cải tạo, nâng cấp
				Phải tuyến	Trái tuyến		
	A	TUYẾN QUỐC LỘ 2					
	I	Tỉnh Vĩnh Phúc					
1	1	CHXD số 1 Vĩnh Yên	Công ty TNHH MTV Thương mại Tổng hợp Vĩnh Phúc		Km 36+000	Đường Hùng Vương, phường Đồng Tâm, thị trấn Vĩnh Yên	Tuyến 2A cũ qua TP Vĩnh Yên; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
2	2	CHXD Nam Anh	Công ty CP Vật tư Thương mại Vĩnh Phúc		Km 49+800	Xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
	II	Tỉnh Phú Thọ					
3	1	CHXD LICOGI 14	Công ty CP LICOGI 14		Km 54+50	Đường Hồng Hà, phường Bến Gót, TP. Việt Trì	Cải tạo, nâng cấp để thành CHXD loại II
4	2	CHXD Công ty KD TM TH Phú Thọ	Chi nhánh Công ty Thương mại Tổng hợp & Xây dựng Nông Trang		Km 60+400	Số 1676, đường Hùng Vương, P. Gia Cẩm, TP Việt Trì	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
5	3	CHXD số 2 Việt Phong	Công ty TNHH Việt Phong		Km 69+300	Khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	Vi phạm chỉ giới giao thông; Không có nhà bán hàng; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa chỉ	Lý do phải cải tạo, nâng cấp
				Phải tuyến	Trái tuyến		
6	4	CHXD số 3 - Việt Phong	Công ty TNHH Việt Phong	Km 69+300		Khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	Đối diện CHXD số 2, trên đường không có dải phân cách; Vi phạm chỉ giới giao thông; Không có nhà bán hàng; Cải tạo trước 31/12/2018
7	5	CHXD số 1 - Việt Phong	Công ty TNHH Việt Phương	Km 72+150		Khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	Quy mô nhỏ; Không có nhà bán hàng; cột bơm liền kề với cửa hàng tạp hóa; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
8	6	CHXD số 1 DNTN Hồng Châu	DNTN Hồng Châu	Km 76+500		Khu 11, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh	Không có nhà bán hàng, chỉ có mái che cột bơm; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
9	7	CHXD Trạm Thán	Công ty TNHH Việt Phương		Km 90+900	Khu 2, xã Trạm Thán, huyện Đoan Hùng	Không có nhà bán hàng, chỉ có mái che phía trước nhà ở, cự ly giữa cột bơm và nhà ở không đảm bảo theo QCVN 01:2013/BCT; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3. Cải tạo trước 31/12/2018
10	8	CHXD Hải Ninh	DNTN Hải Ninh		Km 103+600	Thôn 2, xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng	Mái che đã xuống cấp; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
III Tỉnh Tuyên Quang							
11	1	CHXD Km 14	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất 13	Km 119+570		Thị trấn Tân Bình, huyện Yên Sơn	Quy mô nhỏ, liền kề với nhà ở; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa chỉ	Lý do phải cải tạo, nâng cấp
				Phải tuyến	Trái tuyến		
12	2	Trạm xăng dầu Quân đội (CH BL XD Đat Thành)	Công ty TNHH Đat Thành		Km 140+300	Xóm 17, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
13	3	CHXD Km 39 - Quang Long	DNTN Quang Long - Tuyên Quang	Km 174+000		Tổ Tân Quang, thị trấn Tân Yên, huyện Yên Sơn	Nhà bán hàng kết hợp nhà ở; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
14	4	CHXD Thị trấn Hàm Yên	Công ty CP Thương mại Tuyên Quang		Km 177+600	Khu Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên	Không có nhà bán hàng, kết cấu tạm, Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
V Tỉnh Hà Giang							
15	1	CHXD Hường Diệp	DNTN Hường Diệp	Km 215+750		Thôn Đán, Hùng An, huyện Bắc Quang	Kết cấu tạm; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
16	2	CHXD Trung Hoa	Hợp tác xã Xăng dầu Pắc Há	Km 222+550		Pắc Há, xã Quang Minh, huyện Bắc Quang	Kết cấu mái che tạm, không bảo đảm mỹ quan. Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
Độc tuyến QL 2 có 16 cửa hàng xăng dầu phải cải tạo, nâng cấp							
B TUYẾN QUỐC LỘ 2C							
I Tỉnh Vĩnh Phúc							
1	1	CHXD Bắc Bình (Lê Nghĩa)	Công ty CP Thương mại Miền núi		Km 41+900	Thôn Hữu Phúc, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch	Kết cấu tạm, không bảo đảm mỹ quan; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018

Tổng số	Thứ tự	Tên cửa hàng	Chủ sở hữu	Vị trí, lý trình		Địa chỉ	Lý do phải cải tạo, nâng cấp
				Phải tuyến	Trái tuyến		
2	2	CHXD Duy Bình	DNTN Duy Bình	Km 42+100		Thôn Hữu Phúc, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch	Cửa hàng phía trước nhà ở 2 tầng, không có nhà bán hàng; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
3	3	CHXD Thanh Xuân	DNTN Thanh Xuân		Km 44+685	Thôn Bắc Sơn, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch	Tạm ngưng kinh doanh; Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
4	4	CHXD số 1	DNTN Tất Thắng		Km 48+600	Thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
II Tỉnh Tuyên Quang							
5	1	CHXD Đồng Ân	DNTN Tứ Hường	Km 194+550		Thôn Đồng Ân, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
6	2	CHXD Đàm Hồng 1	Công ty Thương mại Tổng hợp Tuyên Quang	Km 219+200		Thôn Đàm Hồng 3, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa	Phải cải tạo nâng cấp để đạt chuẩn loại 3 và tuân thủ theo Điều 6 & Điều 9 QCVN 01:2013/BCT. Cải tạo trước 31/12/2018
Dọc tuyến QL.2C có 06 cửa hàng phải cải tạo, nâng cấp							
Tổng cộng toàn tuyến (QL.2 và QL.2C) có 22 cửa hàng phải cải tạo, nâng cấp							

PHỤ LỤC SỐ 4
DANH MỤC QUY HOẠCH ĐỊA ĐIỂM XÂY MỚI
CÁC CỬA HÀNG XĂNG DẦU DỘC TUYẾN QUỐC LỘ 2

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1152 /QĐ-BCT.
ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Tổng số	Thứ tự	Địa điểm	Vị trí, lý trình	Loại cửa hàng	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
	A	TUYẾN QUỐC LỘ 2				
	I	Thành phố Hà Nội				
1	1	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn	Km 8+200, phải tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II
2	2	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn	Km 12 - Km 14, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Giữ lại theo Quy hoạch hệ thống CHXD TP. Hà Nội
	II	Tỉnh Vĩnh Phúc				
3	1	Phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên	Khu vực phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên	Loại III		
4	2	Khu công nghiệp Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên	Km 21+300, phải tuyến	Loại I		Tương đương trạm dừng nghỉ loại I
5	3	Xã Quất Lư, huyện Bình Xuyên	Km 26+200, trái tuyến	Loại III		
6	4	Phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên	Phải tuyến, đường vành đai tránh thành phố Vĩnh Yên đi Việt Trì	Loại III	Đến năm 2020	Điều chỉnh lại lý trình, giữ lại theo Quy hoạch hệ thống CHXD của tỉnh Vĩnh Phúc
7	5	Xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên	Trái tuyến, đường vành đai tránh thành phố Vĩnh Yên đi Việt Trì	Loại III	Đến năm 2020	Điều chỉnh lại lý trình, giữ lại theo Quy hoạch hệ thống CHXD tỉnh Vĩnh Phúc
8	6	Xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc	Trái tuyến, đường vành đai tránh thành phố Vĩnh Yên đi Việt Trì (Khu vực gần ngã 4 đoạn giao cắt và đường đi Sơn Tây - Hà Nội)	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, giữ lại theo Quy hoạch hệ thống CHXD tỉnh Vĩnh Phúc

Tổng số	Thứ tự	Địa điểm	Vị trí, lý trình	Loại cửa hàng	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
	III	Tỉnh Phú Thọ				
9	1	Phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì (Tiếp giáp tỉnh Vĩnh Phúc)	Km 50+300, trái tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II; Phục vụ nhu cầu cho tuyến đường cầu Hạc trì mới.
10	2	Phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì (Ngã 3 vào đường du lịch)	Km 51+800, trái tuyến, ngã 3 vào đường du lịch	Loại III	Đến năm 2020	Giữ lại theo Quy hoạch hệ thống CHXD tỉnh Phú Thọ; Phục vụ một phần nhu cầu cho tuyến đường qua Cầu Việt Trì (xe 7 chỗ ngồi trở xuống) và phường Bạch Hạc).
11	3	Phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì	Km 58 + 20, phải tuyến, đường Hùng Vương, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì (Đất hiện hữu của Công ty TNHH Hải Linh)	Loại III	Đến năm 2020	
12	4	Khu 3, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Km 80+650, trái tuyến (Trong khu đất của Trung tâm dạy nghề và đào tạo, sát hạch lái xe, sửa chữa xe cơ giới)	Loại I	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại I
13	5	Thôn 1, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng	Km 94+000, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Di dời từ địa điểm cũ là thôn 1, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng
14	6	Xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng	Km 105+500, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Di dời từ địa điểm cũ là Khu 9, xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng
	IV	Tỉnh Tuyên Quang				
15	1	Thôn Cầu Chéo, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn	Km 115+028, trái tuyến	Loại I	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại I
16	2	Thôn Sông Lô 3, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang	Km 130+000, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
17	3	Thôn 21, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên	Km 155+000, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	

Tổng số	Thứ tự	Địa điểm	Vị trí, lý trình	Loại cửa hàng	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
18	4	Thôn Thành Công, xã Thành Long, huyện Hàm Yên	Km 170+570, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
19	5	Tổ Tân Trung, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên	Km 175+800, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Giữ lại theo QH hệ thống CHXD của tỉnh Tuyên Quang
20	6	Thôn 61, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên	Km 194+860, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
21	7	Thôn 65, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên	Km 200+000, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Giữ lại theo QH hệ thống CHXD của tỉnh Tuyên Quang
	V	Tỉnh Hà Giang				
22	1	Thị trấn Vĩnh Tuy (mới)	Phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, địa điểm thuộc nội ô thị trấn Vĩnh Tuy mới
23	2	Xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang	Phải tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, tương đương trạm dừng nghỉ loại II
24	3	Xã Tân Thành, huyện Bắc Quang	Phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình
25	4	Thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên	Phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình
26	5	Xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên	Trái tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, tương đương trạm dừng nghỉ loại II
27	6	Xã Phương Độ, thành phố Hà Giang	Trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình
28	7	Xã Vĩnh Hảo, huyện Bắc Quang	Km 213+400, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
29	8	Thôn Tân Hùng, xã Hùng An, huyện Bắc Quang	Km 223+700, trái tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Nội ô thị xã Việt Quang mới, tương đương trạm dừng nghỉ loại II
30	9	Xã Tân Quang, huyện Bắc Quang	Km 243+100, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Xã Tân Quang đã được công nhận đô thị loại V

Tổng số	Thứ tự	Địa điểm	Vị trí, lý trình	Loại cửa hàng	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
31	10	Cửa khẩu Thanh Thủy	Phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình
Số cửa hàng xây xăng đầu mới dọc tuyến Quốc lộ 2 là 31 cửa hàng						
	B	TUYẾN QUỐC LỘ 2C				
	I	Tỉnh Vĩnh Phúc				
1	1	Thôn Phù Lập, xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường	Km 10+350 - Km 10+570 (theo cột mốc hiện có đoạn Quốc lộ 2C mới), trái tuyến, hướng Hà Nội đi Cầu Vĩnh Thịnh đi Quốc lộ 2 - Vĩnh Yên	Loại III	Đến năm 2020	Đất dự án của Công ty CP Vật tư Thương mại Vĩnh Phúc
2	2	Xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường	Phải tuyến, hướng cầu Vĩnh Thịnh đi Quốc lộ 2 - Vĩnh Yên	Loại III		Chưa xác định lý trình, giữ lại theo QH hệ thống CHXD của tỉnh Vĩnh Phúc
3	3	Thôn Yên Thịnh, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường	Trái tuyến, hướng Hà Nội đi cầu Vĩnh Thịnh, đi Quốc lộ 2 - Vĩnh Yên	Loại II	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, tương đương trạm dừng nghỉ loại II; giữ lại theo QH hệ thống CHXD của tỉnh Vĩnh Phúc
4	4	Thôn Phong Doanh, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường	Km 12+170 - Km 12+900 (theo cột mốc hiện có đoạn Quốc lộ 2C cũ), phải tuyến, hướng Hà Nội đi Cầu Vĩnh Thịnh đi Quốc lộ 2 - Vĩnh Yên	Loại III	Đến năm 2020	Đất dự án của DNTN Xăng dầu Đại Thịnh
5	5	Thôn Nhân Mỹ, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương	Phải tuyến Quốc lộ 2C, Vĩnh Yên đi UBND huyện Tam Dương, gần đường vào thôn Nhân Mỹ	Loại III	Đến năm 2020	Chưa xác định lý trình, giữ lại theo QH hệ thống CHXD của tỉnh Vĩnh Phúc
	II	Tỉnh Tuyên Quang				
6	1	Xã Sơn Nam 1, huyện Sơn Dương	Km 51+795, trái tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II
7	2	Xã Sơn Nam 2, huyện Sơn Dương	Km 53+850, phải tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
8	3	Xã Tuấn Lộ, huyện Sơn Dương	Km 63+000, trái tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II
9	4	Xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương	Km 95+500, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	

Tổng số	Thứ tự	Địa điểm	Vị trí, lý trình	Loại cửa hàng	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
10	5	Xã Đạo Viện, huyện Yên Sơn	Km 116+100, phải tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II
11	6	Xã Phú Thịnh, huyện Yên Sơn	Km 127+900, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
12	7	Xã Tân Long, huyện Yên Sơn	Km 149+800, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
13	8	Xã Trung Trục, huyện Yên Sơn	Km 165+500, trái tuyến	Loại III	Đến năm 2020	
14	9	Xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn	Km 175+000, phải tuyến	Loại II	Đến năm 2020	Tương đương trạm dừng nghỉ loại II
Số cửa hàng xăng dầu xây mới dọc tuyến Quốc lộ 2 C là 14 cửa hàng						
Tổng cộng toàn tuyến (QL.2 và QL.2C) quy hoạch xây mới là 45 cửa hàng xăng dầu						